TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12/6/2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thanh Châu Giang

2. Bà Vương Thị Thu Lan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1981. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1980. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07-12-2022 bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ cùng đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Đặng Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị M và anh Trương Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn cùng nhau ngày 12 tháng 01 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái, khi sống cùng nhau vợ chồng hạnh phúc đến tháng 3 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nhiều lần vợ chồng cãi nhau có lần vợ chồng đã đánh nhau nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau những mâu thuẫn đó chị M và anh T đã nhiều lần hòa giải xong không thành. Từ tháng 3 năm 2016 đến nay chị M không sống cùng anh T nữa và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Đặng Thị M xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trương Văn T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị M và anh Trương Văn T không có con chung, tài sản chung và không nợ ai nên chị M không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Văn T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu gì. Tại phiên tòa anh Trương Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn anh Trương Văn T thường trú tại Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trương Văn T vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đặng Thị M và anh Trương Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn cùng nhau ngày 12 tháng 01 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái, đây là hôn nhân hợp pháp, khi sống cùng nhau vợ chồng hạnh phúc đến tháng 3 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nhiều lần vợ chồng cãi nhau có lần đã đánh nhau nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau những mâu thuẫn đó chị M và anh T đã nhiều lần hòa giải xong không thành. Từ tháng 3 năm 2016 đến chị M và anh T ly thân không sống cùng nhau nữa và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị Đặng Thị M xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Chị Đặng Thị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trương Văn T. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo phiên hoà giải nhưng anh Trương Văn T đều cố tình lẩn tránh và vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Từ đó có căn cứ cho rằng mâu thuẫn giữa chị Đặng Thị M và anh Trương Văn T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay chị Đặng Thị M đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh Trương Văn T. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị M xử cho chị Đặng Thị M được ly hôn anh Trương Văn T là có cơ sở.

[3] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Chị Đặng Thị M và anh Trương Văn T không có con chung, tài sản chung và không nợ ai nên chị M không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí*: Chị Đặng Thị M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Trương Văn T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị M được ly hôn anh Trương Văn T

2. Về án phí: Chị Đặng Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2021/0003194, ngày 15-12- 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên (xác nhận chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Đặng Thị M và anh Trương Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã N,
huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Lâm